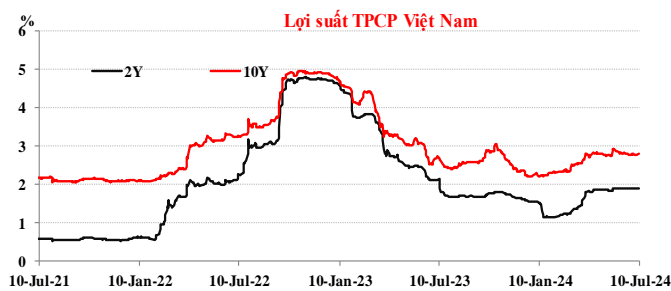


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.91	-0.08	5.30	0.00	3Y	1.90	0.000
1W	4.99	-0.02	5.35	0.00	5Y	1.98	0.002
2W	5.03	-0.03	5.39	-0.01	7Y	2.29	0.007
1M	5.04	-0.03	5.43	0.00	10Y	2.79	-0.007
2M	5.10	-0.04	5.50	0.00	15Y	2.96	-0.006
3M	5.21	-0.02	5.57	0.01			
6M	5.40	0.01	5.61	0.00			
9M	5.45	0.02	5.70	0.01			
1Y	5.47	0.00	5.73	0.02			



Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 10/07/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đáo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	15,000.00	14,999.90	1,737.00	13,262.90	52,177.39
Sell Outright	-	5,050.00	5,230.00	180.00	107,950.00
<b>Tổng</b>				<b>13,442.90</b>	

Thị trường TPCP sơ cấp

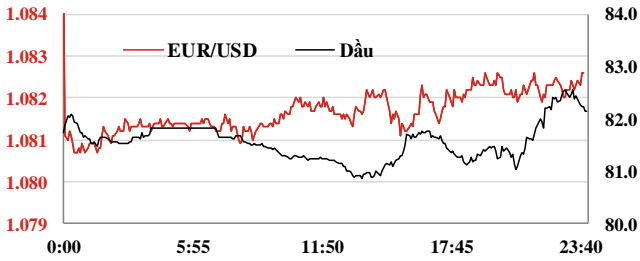
TCPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	Đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	10-Jul-24	5	500	0	0.00%	0.00%
MOF	10-Jul-24	10	10000	5405	2.74%	0.00%
MOF	10-Jul-24	15	1000	700	2.95%	0.09%
MOF	10-Jul-24	30	500	0	0.00%	0.00%
<b>Tổng</b>			<b>12000</b>	<b>6105</b>		

Chứng khoán ngày 10/07/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1285.94	244.54	98.70
%/ngày	-0.60%	-0.46%	-0.55%
%/29/12/2023	13.8%	5.8%	13.4%
KLGD (tr.đ.vị)	751.00	57.47	59.3
GTGD (tỷ đ)	21825.80	1311.15	1073.38
NĐINN mua (tỷ đ)	3739537	42.27	50.84
NĐINN bán (tỷ đ)	4837951	45.78	123.35

## Tin trong nước ngày 10/07

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 10/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.247 VND/USD, tăng 05 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.417 VND/USD, tăng nhẹ 01 đồng so với phiên 09/07. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 50 đồng ở chiều mua vào và 60 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.750 VND/USD và 25.810 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 10/07, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 - 0,08 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần; cụ thể: ON 4,91%; 1W 4,99%; 2W 5,03% và 1M 5,04%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 2W, giao dịch tại: ON 5,30%; 1W 5,35%; 2W 5,39%, 1M 5,43%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y trong khi tăng ở kỳ hạn 5Y và 7Y, giảm ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,90%; 5Y 1,98%; 7Y 2,29%; 10Y 2,79%; 15Y 2,96%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 15.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,50%. Có 14.999,9 tỷ đồng trúng thầu, có 1.737 tỷ đồng đáo hạn trong phiên hôm qua. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 5.050 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất 4,50%, có 5.230 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 13.442,9 tỷ đồng ra thị trường, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường ở mức 107.950 tỷ đồng, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 52.177,39 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 10/07, KBNN gọi thầu thành công 6.105 tỷ đồng/12.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu đạt 51%. Trong đó, kỳ hạn 10Y huy động được 5.405 tỷ đồng/10.000 tỷ đồng gọi thầu, kỳ hạn 15Y huy động được 700 tỷ đồng/1.000 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 5Y và 30Y gọi thầu 500 tỷ đồng mỗi kỳ hạn, tuy nhiên, không có khối lượng trúng thầu ở cả 2 kỳ hạn này. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10Y là 2,74% (không đổi so với phiên đấu thầu trước), 15Y là 2,95% (+0,09 đpt).
- Thị trường chứng khoán:** Các chỉ số trên thị trường chứng khoán hôm qua diễn biến giằng co. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 7,77 điểm (-0,6%), về mức 1.285,94 điểm; HNX-Index giảm 1,12 điểm (-0,46%) xuống 244,54 điểm; UPCoM-Index mất 0,55 điểm (-0,55%) còn 98,70 điểm. Thanh khoản thị trường tương tự phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt trên 24.200 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 24 liên tiếp gần 1.100 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo số liệu Tổng cục Hải quan mới công bố, cán cân thương mại hàng hóa cả nước tháng 6/2024 xuất siêu 3,2 tỷ USD, 6 tháng đầu năm xuất siêu 11,84 tỷ.** Trong đó, kim ngạch xuất khẩu tháng 6 đạt 33,66 tỷ USD, tăng 4,3% so với tháng 5; nhập khẩu đạt 30,46 tỷ, giảm 6,9%. Lũy kế từ đầu năm đến hết 30/06, kim ngạch XK đạt 190,73 tỷ USD, tăng 14,9% so với cùng kỳ 2023; NK đạt 178,89 tỷ USD, tăng 17,3%. Tổng kim ngạch XNK 6 tháng đạt 369,62 tỷ USD, tăng gần 17% so với cùng kỳ năm 2023.



	10 Jul 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.05	-0.08%	-0.34%	3.67%
USD/CNY	7.28	0.05%	0.08%	2.51%
USD/EUR	0.92	-0.17%	-0.41%	1.90%
USD/JPY	161.67	0.22%	-0.01%	14.61%
USD/KRW	1382.81	-0.01%	-0.29%	6.83%
USD/SGD	1.35	-0.14%	-0.37%	2.24%
USD/TWD	32.58	0.11%	-0.12%	6.19%
USD/THB	36.33	-0.25%	-0.90%	5.76%
USD/VND Trung tâm	24247	0.02%	-0.05%	1.60%
USD/VND LNH	25417	0.004%	-0.14%	4.81%
USD/VND tự do	25739	-0.26%	-0.35%	4.03%
Vàng	2371.07	0.32%	0.64%	14.96%
Dầu WTI	82.10	0.85%	-2.12%	14.58%

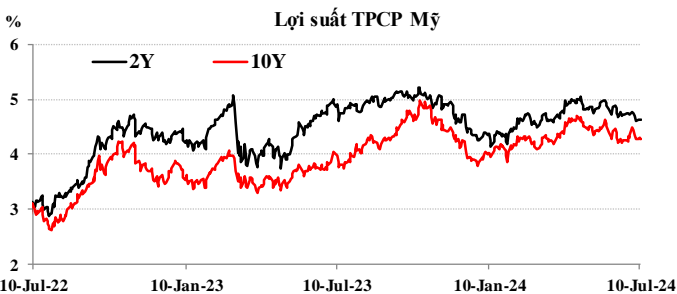
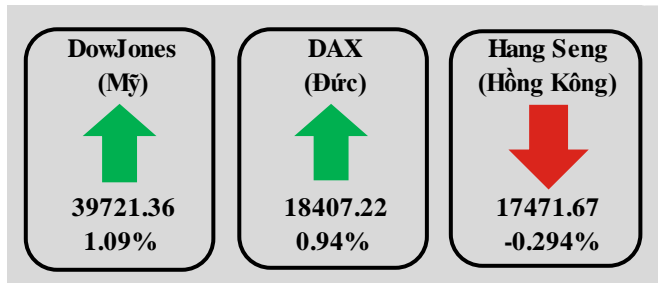
## Tin quốc tế

▪ **Áp lực lạm phát tại Trung Quốc vẫn thấp trong tháng 6.** Tổng cục Thống kê Trung Quốc cho biết chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần tại nước này chỉ tăng 0,2% y/y trong tháng 6, thấp hơn mức 0,3% của tháng 5 trái với dự báo mở rộng lên mức 4%. Bên cạnh đó, CPI lõi của Trung Quốc tăng 0,6% y/y trong tháng vừa qua, không thay đổi so với kết quả thống kê của tháng 5. Tiếp theo, chỉ số giá sản xuất PPI tại Trung Quốc ghi nhận mức giảm 0,8% y/y trong tháng 6, thu hẹp hơn so với mức giảm 1,4% của tháng 5 và khớp với dự báo của các chuyên gia. Nhiều ý kiến cho rằng tâm lý ngại chi tiêu của người dân Trung Quốc vẫn đang hiện hữu, hệ quả của cuộc khủng hoảng bất động sản kéo dài và tỷ lệ thất nghiệp đang gia tăng. Trong bối cảnh này, giới chuyên gia kỳ vọng Bắc Kinh và đặc biệt là NHTW Trung Quốc PBOC sẽ tiếp tục có những phương án nới lỏng tài khóa và tiền tệ mới, nhằm kích cầu hiệu quả hơn, đẩy lùi nguy cơ rơi vào giảm phát kéo dài.

▪ **Chỉ số giá sản xuất của Nhật Bản tiếp tục tăng mạnh.** Theo NHTW Nhật BOJ, chỉ số giá sản xuất PPI nước này tăng 2,9% y/y trong tháng 6 đúng như dự báo của thị trường, cao hơn mức tăng 2,6% của tháng 5. PPI tăng cao chủ yếu do đồng JPY mất giá, đẩy chi phí nhập khẩu nguyên vật liệu thô tăng mạnh. Tháng 6, giá nhập khẩu hàng hóa, NVL vào Nhật tính theo JPY tăng tới 9,5% y/y. Đồng thời, chi phí hàng hóa toàn cầu tăng cũng như việc chấm dứt trợ giá xăng dầu và nhiên liệu cũng đẩy giá bán buôn tăng cao. Điều này càng củng cố kỳ vọng của thị trường về khả năng tăng LSCS của BOJ trong tương lai gần, có thể trong cuộc họp chính sách vào cuối tháng 7.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
10-07	8:30	**	CPI Trung Quốc yy T6	0.2	0.4	0.3
10-07	8:30	**	PPI Trung Quốc yy T6	-0.8	-0.8	-1.4
11-07	13:00	***	GDP Anh mm T6		0.2	0.0
11-07	19:30	***	CPI Mỹ mm T6		0.1	0.0
11-07	19:30	***	CPI lõi Mỹ mm T6		0.2	0.2
11-07	19:30	***	CPI Mỹ yy T6		3.1	3.3
11-07	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ we		236K	238K

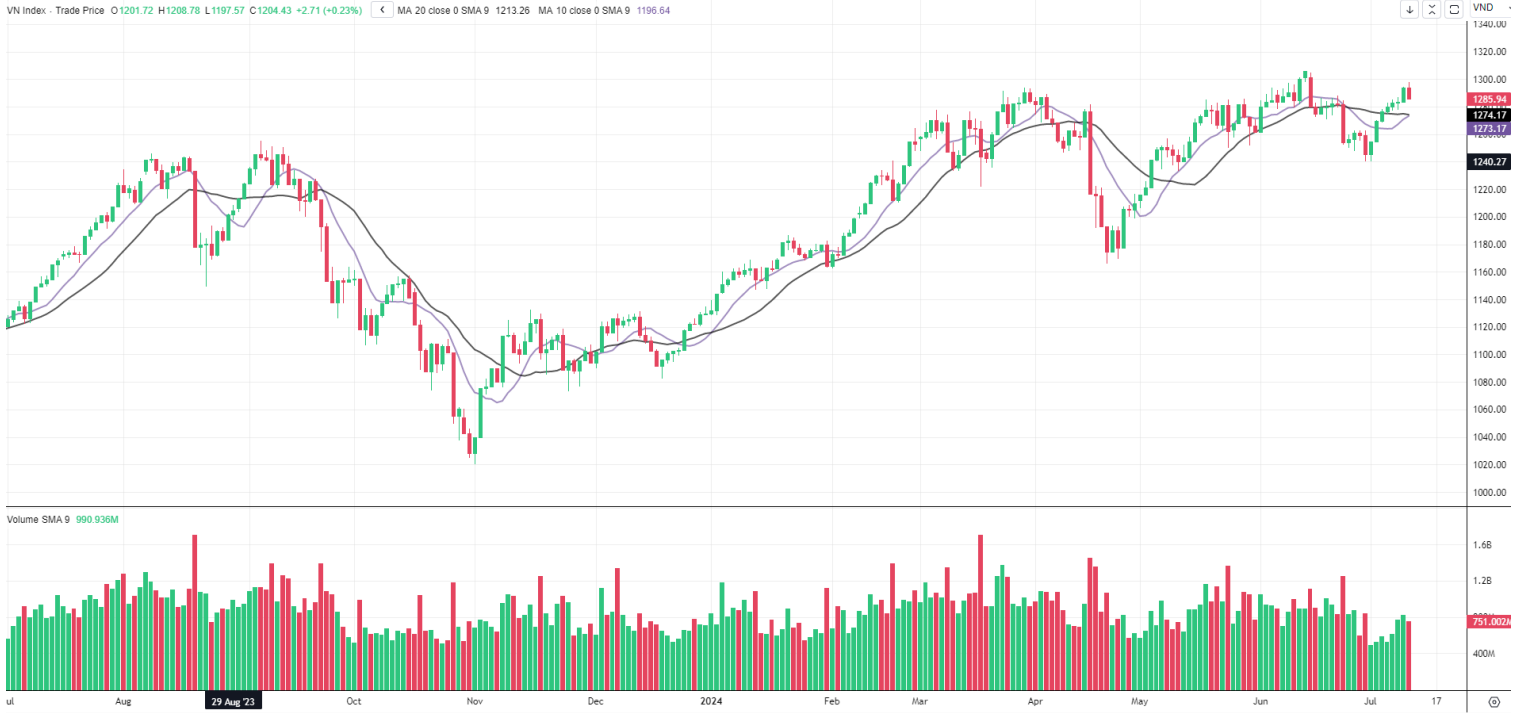


### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	31/7/2024
Châu Âu	EUR	4,5%	4,25%	6/6/2024	18/7/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	1/8/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	31/7/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	6/8/2024

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX



VN-Index giảm, đóng cửa tại 1.285,94 điểm. Thị trường có phiên trả điểm, gần như xóa hết đà tăng của phiên trước đó. Thanh khoản trong phiên hôm qua cũng ở mức tương đối với 751 triệu cổ phiếu được giao dịch. VN-Index đang ở rất gần vùng đỉnh cũ 1300 điểm, và được dự báo sẽ có sự dao động tâm lý trong vùng giá này. VN-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc trong những phiên sắp tới, tuy nhiên sự rung lắc này được cho là sẽ diễn ra trong ngắn hạn, trước khi thị trường chính thức vượt qua mức 1300 trong đà đi lên trung và dài hạn.

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

## TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm**

Email: Ninhnh1@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích**

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)